

Số: /BC-UBND

Gia Phúc, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị
9 tháng đầu năm nhiệm vụ 3 tháng cuối năm trên địa bàn xã Gia Phúc**

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong 9 tháng đầu năm UBND xã thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, chủ động nắm bắt tình hình ngay từ cơ sở, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đảm bảo trình tự, thủ tục đúng quy định pháp luật.

Qua tổng hợp và phân loại, nội dung đơn của công dân trên địa bàn xã cho thấy, trong thời kỳ báo cáo đã có đơn kiến nghị, phản ánh, tập trung chủ yếu ở một số lĩnh vực như: Tranh chấp đất đai, Ô nhiễm môi trường, chế độ chính sách. Điều hành sản xuất, bồi thường giải phóng mặt bằng. UBND xã đã tập trung chỉ đạo kịp thời giải quyết các vụ việc, đơn thư phản ánh, kiến nghị phát sinh.

a) Về khiếu nại: Trong kỳ phát sinh 01 đơn Khiếu nại. (*quá thời hiệu không thụ lý*)

b) Về tố cáo: Trong kỳ báo cáo phát sinh 02 đơn Tố cáo. (*công dân đã tự nguyện rút đơn*)

2. Nguyên nhân không phát sinh tình hình khiếu nại, tố cáo

2.1 Nguyên nhân chủ quan

UBND xã đã chủ động bám sát chỉ đạo của UBND thành phố và Thanh tra thành phố trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Các vụ việc phát sinh được chỉ đạo giải quyết ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại.

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, tạo điều kiện để người dân phản ánh, kiến nghị trực tiếp.

Nhiều ý kiến được giải thích, hướng dẫn, tháo gỡ ngay từ đầu nên không chuyển hóa thành khiếu nại, tố cáo.

- Nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư

Việc phân loại, xử lý đơn được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

Các nội dung kiến nghị, phản ánh được xem xét, trả lời rõ ràng, có căn cứ pháp lý, góp phần tạo sự đồng thuận của người dân.

- Phối hợp tốt giữa các bộ phận chuyên môn. Sự phối hợp giữa văn phòng HĐND - UBND, Phòng Kinh tế; các đoàn thể và thôn trong nắm tình hình cơ sở giúp phát hiện sớm và xử lý kịp thời các mâu thuẫn phát sinh.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Tình hình phát sinh vụ việc phức tạp trong kỳ không nhiều. Trong kỳ báo cáo không phát sinh hoặc thay đổi chính sách đột xuất dễ dẫn đến khiếu nại, tố cáo.

Ý thức chấp hành pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao. Người dân có xu hướng lựa chọn phản ánh, kiến nghị để được hướng dẫn, giải quyết thay vì khiếu nại, tố cáo. Nhiều tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ được hòa giải ngay tại cơ sở. Sự ổn định tương đối của các lĩnh vực nhạy cảm, các lĩnh vực tiềm ẩn khiếu kiện như đất đai, môi trường, chế độ chính sách trong kỳ không có biến động lớn.

II. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã tiếp tục được quan tâm, coi trọng. Trong 9 tháng đầu năm UBND xã đã tiếp 49 lượt = 49 công dân:

Trong đó:

+ Chủ tịch UBND xã tiếp định kỳ: 32 ngày = 18 lượt tiếp = 18 công dân;

+ Chuyên viên tiếp: 31 ngày = 31 lượt tiếp = 31 công dân (những ngày có công dân đến).

Nội dung công dân đến phòng tiếp công dân liên quan đến việc đề nghị giải quyết mâu thuẫn cá nhân, đề nghị thực hiện cấp thoát nước để sản xuất nông nghiệp, xin cấp GCNQSDĐ; Ô nhiễm môi trường liên quan đến các hộ chăn nuôi trong khu dân cư (công dân thôn Đồng Tâm, thôn Phương Bằng, thôn Hoàng Diệu, thôn Bái Hạ...).

2. Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn (Biểu số 02/XLD)

a) Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ và kỳ trước chuyển sang: 76 đơn (7 kỳ trước chuyển sang; tiếp nhận trong kỳ 69)

- Số đơn đã xử lý: 69

- Số đơn đủ điều kiện để xử lý: 69 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 69 đơn.

- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 68 đơn.

b) Phân loại xử lý đơn thuộc thẩm quyền:

- Số đơn khiếu nại: Trong kỳ báo cáo 01 đơn.

- Số đơn Tố cáo: Trong kỳ báo cáo 02 đơn.

- Số đơn kiến nghị, phản ánh trong kỳ tiếp nhận: 66 đơn

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn. 03 đơn

- Số đơn đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết: 18 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

a) Giải quyết khiếu nại: 01/01 đơn. (*không thụ lý do qua thời hiệu*)

b) Giải quyết tố cáo: Không có (*02 đơn công dân rút đơn*)

c) Giải quyết phản ánh kiến nghị: 49/55 đơn

d) Số đơn còn tồn chuyển kỳ sau: 06 đơn (*06 ĐN*)

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

- Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Không

- Thực hiện Kết luận nội dung tố cáo phải thực hiện trong kỳ: Không

5. Bảo vệ người tố cáo (Không có)

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thường xuyên quán triệt và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư ngay từ cơ sở.

UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, cơ quan, đơn vị, cán bộ chuyên môn; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc xử lý đơn, bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất được duy trì nền nếp; chú trọng đối thoại, giải thích, hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của cấp ủy, chính quyền, nhiều nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở, góp phần ổn định tình hình, không để phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo trong kỳ báo cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- UBND xã đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành có liên quan; kịp thời ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc ban hành văn bản được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; nội dung rõ ràng, cụ thể, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại cơ sở.

UBND xã đã chú trọng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo thông qua các hình thức phù hợp như: lồng ghép

trong các hội nghị, cuộc họp; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh; phổ biến trực tiếp tại các hội nghị, buổi tiếp công dân và sinh hoạt thôn, tổ dân phố.

Công tác tập huấn được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân; qua đó góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11- QĐ/TW của Bộ Chính trị và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo; từ đó nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Ban hành kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, đạt hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện. Công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị có chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp; hầu hết các vụ việc tiếp nhận được giải quyết kịp thời, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, không phát sinh điểm nóng gây phức tạp về khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Hoạt động tiếp công dân tại trụ sở được duy trì, đi vào nề nếp và đạt kết quả tích cực, thông qua tiếp công dân đã hướng dẫn cho công dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo; đồng thời kết hợp tuyên truyền, phổ biến, giải thích, giải đáp các chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiều trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự giác chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước và tự nguyện rút đơn.

- Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được tổ chức thực hiện theo đúng quy định, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, đơn thư được giải quyết thấu tình, đạt lý, nhiều vụ việc xảy ra được giải quyết ngay từ cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chủ yếu tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị nên hiệu quả chưa cao.

- Năng lực, trình độ chuyên môn của một số cán bộ, công chức tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; cơ sở vật chất của xã chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị, phản ánh, giải quyết theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã của một số phòng còn chậm.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết một số vụ việc chưa thực sự chặt chẽ.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là về lĩnh vực đất đai dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong Nhân dân.

+ Trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nên có những yêu cầu, kiến nghị không đúng quy định pháp luật. Một số kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân mặc dù đã giải quyết nhưng người dân không đồng thuận hoặc không phối hợp nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết vụ việc.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác phối hợp giữa các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết một số vụ việc chưa thực sự chặt chẽ, làm chậm tiến độ giải quyết đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai.

+ Cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, thư chủ yếu là kiêm nhiệm phần nào ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian tới trên địa bàn xã triển khai thực hiện giải phóng mặt bằng một số dự án lớn: Khu công nghiệp Hoàng Diệu, dự án đường sắt Lào Cai- Hà Nội- Hải Phòng; Khu công nghiệp Toàn Thắng cũ... tiềm ẩn phát sinh khiếu nại, tố cáo, đơn thư phản ánh kiến nghị liên quan đến tranh chấp dân sự.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 3 THÁNG CUỐI NĂM

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới được ban hành, thay thế, sửa đổi bổ sung đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật của cơ quan, tổ chức, nhân dân trên địa bàn xã.

- Kiểm tra, rà soát giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các phòng, ban, ngành tập trung tháo gỡ vướng mắc và thống nhất biện pháp giải quyết.

- Tổ chức xử lý kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, xem xét, thụ lý đơn thuộc thẩm quyền, chuyển đơn tố cáo, hướng dẫn công dân gửi đơn khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, khắc phục tình trạng chuyển đơn thư lòng vòng, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chú trọng công tác tác hoà giải, có biện pháp giải quyết kịp thời, dứt điểm ngay từ cơ sở các kiến nghị của nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, gặp gỡ đối thoại với công dân; trú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để tránh phiền hà cho người dân. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định; Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo thời gian; Nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ và thời gian trong xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tăng cường thực hiện công tác đối thoại trong giải quyết khiếu nại; nâng cao chất lượng xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ chức thi hành nghiêm túc, triệt để các Quyết định, Kết luận, văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, ban hành văn bản hướng dẫn có liên quan nhằm trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị 9 tháng đầu năm 2026. Nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026 của xã Gia Phúc./.

Nơi nhận:

- Thanh tra thành phố;
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chính Thống